

895.922 334

ĐC

TR 116 TR

NG VĂN BỐN

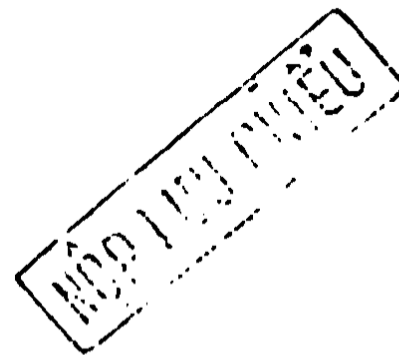
Trăng TRIỂN NỤI

TIỂU THUYẾT



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐỒNG NAI
2001

TRĂNG TRIỂN NÚI



V23

DN - 2001 502 - 01

HOÀNG VĂN BỐN

TRĂNG TRIỀN NÚI
TIỂU THUYẾT

THƯ VIỆN TỈNH ĐỒNG NAI
XE P ĐỊA PHƯƠNG

2018/ĐC/VV 00001420

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐỒNG NAI

*... "Ừ, thì từ đất nẻ chui lên
Mà nên Thân nên Thánh
Nên hàng ngàn liệt sĩ vô danh
Nên Bà Mẹ kiên trung, kiệt hiệt
Mẹ Nguyễn Thị Tôn thúc trống kêu oan
Trịnh Hoài Đức hiền Thân thi sĩ
Ngọn bút lông phóng giữa trời cao
Cánh Hồng hoàng Nguyễn Bình*

Huỳnh Văn Nghệ

*Tướng quân - Văn nhân - Tướng quân ơi!
Chiều chiều lại nhớ chiều chiều
Nhớ người quân tử khăn điều vắt vai
...."*

Trích "Sông Đồng Nai chín khúc"

Hoàng Văn Bôn

CHƯƠNG MỘT

Đêm xuống, thành phố vắng tanh. Tiếng giày đinh nện rầm rập khắp nơi. Tiếng súng truy đuổi bóng người lẩn khuất. Tiếng súng hành hình Việt Minh ngoài bờ sông Đồng Nai, ở cầu Gành, cầu Rạch Cát, Cù Lao Phố trước cổng nhà máy cửa BIF. Ngày nào, đêm nào cũng có lựu đạn nổ trên xe tuần tra, ngay trạm gác của chúng. Và ngày nào, đêm nào, chúng cũng bị mất, bề ngoặt tay năm bảy thanh niên, phụ nữ, người già đem ra bờ sông... Tiếng nguyên rủa, tiếng kêu thét của người bị giết báo hiệu cho dân thành phố biết: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đã bắt đầu, thành phố tuy bị chiếm đóng, nhưng thành phố không khuất phục. Thành phố vẫn kháng chiến. Những cái chết trong giây phút ấy đã biến thành lời

hiệu triệu, lời tuyên bố rằng xứ sở này quyết không chịu trở lại kiếp sống nô lệ. Cái sức mạnh tuyên truyền bằng cái chết như thế rất lớn, lan nhanh như tia chớp. Kẻ giết người muốn mọi người đến chứng kiến những cuộc hành hình ấy để khiếp sợ, khuất phục. Nhưng chúng không ngờ: Bằng nước mắt và lòng căm hờn, những người bị buộc phải chứng kiến ấy đã đi khắp nơi, khóc thương người ngã xuống, biến cái chết ấy thành bất tử.

Trong đám trẻ đầu đường xó chợ, lang thang thường phải chứng kiến nhiều cuộc hành hình người kháng chiến, có thằng nhỏ Cồ Li. Tại sao nó lại có cái tên kỳ cục vậy, nó cũng không biết. Hỏi ông già chèo đò bến miếu Long Chánh nó kêu là ông nội, ông cũng lắc đầu. Hỏi chú Từ coi giữ miếu Long Chánh, chú chỉ cười, cào cào cái đầu trọc lóc, đưa hai tay lên trời vẽ đầu hàng: "Xứ này từ xưa tới nay có người nào không biết nói láy, láy một, láy hai, láy ba, lộn ngược, lộn xuôi như Sơn Đông mãi võ..."

Cái đêm làng nó ở ngoại ô đỏ lửa "tiêu thổ kháng chiến", nó hay tin người bạn thân, cũng là người anh nuôi của nó bị thương. Thương bạn, nhớ các chú, các bác đã cùng nó nhiều ngày đêm ở mặt trận Cầu Bông, Thị Nghè, nó

không thể không ra đi tìm bạn. Vả lại, nó đã hứa với chị Hường, chị Loan "Nhất ngôn ký xuất tứ mã nan truy". Ông già chèo dò nó coi như ông nội đã dạy nó thế.

- Ông nội ơi, đã anh em kết nghĩa mà bỏ nhau lúc hoạn nạn là tiểu nhơn, phải không ông?

Ông già đang mài dao sau hè nhà ngạc nhiên nhìn nó từ đầu tới chân:

- Ai nói với cháu như vậy?

- Ông tướng cướp Bảy Lì.

Ông già hiểu ra. Thằng nhỏ giận Bảy Lì đã rút chạy một mình khiến anh Bình nó bị thương, chị Hường, chị Loan đau khổ.

Bỏ bạn, phản bạn là tiểu nhơn, thua con chó. Đã một lời thề, một lời hứa cùng nhau. "Nhất ngôn ký xuất tứ mã nan truy, con rắn rù ri bò đi hết nhót còn dằm..." Lời hứa của kẻ trượng phu, bốn ngựa không thể đuổi theo kịp...

Ông còn đang muốn giảng giải ngọn ngành, nó đã chui vô buồng lục cơm nguội, nhai nhồm nhoàm. No bụng, nó đến bên vách tre rút từng con dao đưa ngang mắt sẫm soi, bứt một cọng tóc đặt lên từng lưỡi dao thối phù phù. Lưỡi dao nào cửa đứt ngon lành sợi tóc,

nó âu yếm khắc vào chuôi dao hai chữ "Bảy Lì", gói giữa mớ giẻ rách, giấu dọc sông lung.

Ông già nhấc chiếc chân thọt vào bếp vét hết cơm nguội gói gọn bằng lá chuối héo trao tay nó:

- Cháu đi lần này dữ nhiều lành ít. Nhưng ông không thể cấm cản cháu. Người xưa có dạy: "Lâm nguy bất cứu mạc anh hùng". "Thấy người bị nạn mà khoanh tay làm ngơ, đâu phải anh hùng". Gặp được bạn, nhớ bảo tụi nó: "Làng mình sẵn sàng nghênh chiến. Ở dưới đó, anh em tụi nó muốn đánh chác bao lâu, mặc sức. Phía sau tụi nó là cái làng của mình, có con sông Đồng Nai của mình".

Vậy là cái đêm cháy đỏ hôm đó, thằng nhỏ xách dao, chùm cơm nắm, gói thêm cái quần xà lỏn rách bằng vải bao bột mì, cầm tay một cây tầm vông vạt nhọn rắm lửa, ra đi, lúc nào trong đầu cũng hùng hục câu: "Lâm nguy bất cứu mạc anh hùng".

Còn nhỏ thế mà lúc đi, hai cánh tay nó khuỳnh khuỳnh, hai chân vòng kiềng như tướng cưỡi ngựa Mông Cổ, mặt nghiêng nghiêng, phun nước bọt toẹt sang phía trái. Ông già chèo dò lắc đầu, liếc lưỡi dao phay vào lòng bàn tay: "Không cho nó ra đi lần này, mai mốt Tây tới,

cũng phải kiếm chỗ mà lủi, mà vọt. Có thể lội qua sông Đồng Nai kia nhập vào đội quân của anh Tám Huỳnh Văn Nghệ, đội quân của tướng cướp Côlônen Bảy Lì... Ở làng sao được mà ở. Cái thân già này rồi cũng đến vậy thôi. Còn chèo được ngày nào, cứ chèo, kéo sau này, nhớ con sông, nhớ cái vịnh nước bên kia dốc chùa ông Mỗ, nhớ cái sạp lái ghe già khú này, nhớ nhỏ Sáu Lé, nhớ chú Từ "Bán trời không mời Thiên Lô", nhớ mùa nước lên đỏ dòng sông, gầm ghè thâu đêm, nhớ tiếng vọng ì ầm như lời người xưa của hàn Trị An trên kia, nhớ mùa nước giềng, hai, trông thấy đấy... Đúng là một cái làng Bình Long dưới đáy con sông này!

Ông lại lững thững cầm cây tầm vông vạt nhọn rắm lửa bước xuống từng bậc bến dò. Trượt chân, ông buông rơi cây tầm vông vạt nhọn: "Mới có vậy mà đã buông vũ khí rồi. Đánh chác gì cái tuổi "cổ lai hy" của mình. Phải tìm cách đánh khác lũ chúng nó, mới giữ được cái bến miếu này, cái khúc sông này".

CHƯƠNG HAI

Càng xuống gần chợ Biên Hòa, người tản cư càng đông, những đám cháy “tiêu thổ kháng chiến” dọc đường càng nhiều, tiếng súng hướng Thủ Đức, cầu Gành, cầu Bình Lợi càng rộ lên như tiếng cối xay lúa - rì rì tít trên trời cao. Nhớ những ngày trong đội quân chân đất của anh Bình, Bảy Lì đi cứu Sài Gòn, nó càng rảo bước. Ngang những trạm tiếp tế, cứu nạn dọc đường do dân quân, thanh niên, phụ nữ, nhi đồng cứu quốc tổ chức, nó được mời ăn xôi nếp với thịt gà kho, thịt chó kho, uống nước dừa xiêm. Thịt chó hàng chục chảo đầy. Đó là những ngày có lệnh giết chó, chuẩn bị hoạt động bí mật, những trận đánh du kích, đi lại hoàn toàn

bí mật... Ở làng, dọc bờ sông Đồng Nai, phía sau miếu Long Chánh, nơi nào cũng thừa mứa thịt chó, từng chảo, từng nồi, sôi ùng ục. Chú Từ kéo nó theo, kiểm tra các nồi thịt chó trước khi mang qua sông tiếp tế cho đội quân của chú Tám Huỳnh Văn Nghệ, đội quân của Cô-lô-nen Bảy Lì. Ngày nào cũng như ngày nào, nó cầm một que tre vót nhọn, thọc mạnh vào chảo thịt chó đang sôi sùng sục, thè lưỡi nếm thử... Nó ủa khan. Nó lao xuống con sông Đồng Nai súc miệng, bốc cát chà sạch hai hàm răng đầy thịt chó. Ông già chèo đò bảo nó hái lá lốt nhai đầy miệng cho bán cái mùi "chó" ấy đi. Nó làm theo, miệng mồm đầy lá lốt xanh lè, cả ớt đỏ lòm. Vãn ói mửa, dãi rớt lòng thòng dọc đường đi như chó điên thág giêng, hai. Nó quát hỏi ông già chèo đò: "Tại sao lại phải giết chó? Nó có tội tình gì?".

Ông già cà nhắc cái chân thọt, thủng thẳng: "Nó chẳng tội tình gì, nó hy sinh cho việc đánh Tây, giữ độc lập cho nước nhà". Tây đến, mình hành quân bí mật phục kích, chó sủa, Tây biết. Chết! Mình lại ít súng đạn, ít người... Tội nó thế như chẻ tre, hiểu chưa Cồ Li? Nó trợn mắt: "Không hiểu. Cồ Li không hiểu nổi. Cứ bỏ cái lệnh giết chó, để chó cùng

mình kháng chiến đánh Tây. Sao lại không được?".

Và nó đá lộn tung nhiều chảo thớt chó, tháo dây thả hàng chục con chó đang chèo queo sát bến đò chờ chết, chờ "hy sinh". Chó kêu ăng ăng, tru tréo não nuột vang dội dòng sông Đồng Nai đang đỏ lửa tiêu thổ kháng chiến. Ông già chèo đò quát tháo, rượt chó chạy quanh những gốc dầu cổ thụ. Nó gào vang trời dậy đất: "Bớ bà con Bình Long, bớ chú Tám chỉ huy trưởng Huỳnh Văn Nghệ, bớ tướng cướp Côlônen Bảy Lì, ông nội chèo đò giết thằng nhỏ Cồ Li Phó tướng của Côlônen Bảy Lì".

Ông già chèo đò quăng chiếc bơi chèo xuống sông, thở ồ ồ, quai hàm giật giật...

Đến ngã ba Cây Chàm, lắng nghe tiếng súng, tiếng la hét từ hướng Chợ Đồn, nó queo xuống xóm Lò Heo sát bờ sông Đồng Nai.

Ngang đình Tân Lân, nó bị bốn, năm thằng nhỏ trang lứa từ đình Tân Lân xông ra cướp gói xôi, bọc quần áo và con dao phát mía bén ngọt của nó. Mấy "ông nhỏ" này còn rách rưới, bặm trợn, hung dữ hơn nó nhiều. Ngỡ bị Tây phục kích, nó vùng dậy, hét lớn:

- Đả đảo thực dân xâm lược Pháp! Tụi mày bắn tao đi?

Thằng đầu trọc to nhất đám xông vào bịt miệng nó:

- Im miệng, thằng nhỏ! Tội tao không phải Tây. La lớn, tội Việt gian nghe được, chết cả đám.

- Không phải Tây, vậy là đảng mình?

Thằng đầu trọc xô mấy đứa khác dang ra, đáp:

- Đảng mình!

- Đảng mình mà chơi cái kiểu này, chết mẹ cả đám. Trong bọn này, thằng nào là chỉ huy?

Mấy thằng nhỏ khoái trá.

- Tao - Thằng đầu trọc vỗ ngực - Còn mày, thuộc phe nào?

Cồ Li ngửa ngáy tay chân, nhưng cố ghìm:

- Phe tướng cướp Bảy Lì. Côlônen Bảy Lì.

Mấy thằng nhỏ thụt lùi mấy bước, tưởng nghe nhầm. Và chúng đi vòng tròn, nhìn chằm chằm từ đầu đến chân thằng Cồ Li. Thằng đầu trọc lấy con dao của Cồ Li xem rất kỹ. Khi phát hiện hai chữ "Bảy Lì" ở chuôi dao, mấy thằng nhỏ trao trả gói xôi, bọc quần áo và con dao lại cho Cồ Li, giọng buồn buồn:

- Ông Bảy Lì, ông Bình đang sa lầy bên cù lao Phố, ở cầu Gành. Máy thằng Tây xỏ lá ỉ quân đông, súng đạn nhiều. Có giỏi sao không một đánh một với ông Côlônen Bảy Lì, ngon hơn không?

Cô Li đưa gói xôi cho lũ trẻ, dợm bước đi. Thằng đầu trọc hỏi:

- Mà y định đi đâu?

- Đi cứu Bảy Lì, cứu anh Bình. “Lâm nguy bất cứu mặc anh hùng”. Thấy người bị nạn mà khoanh tay ngó lơ, đâu phải người anh hùng.

- Một mình mày, cứu cái khỉ khô. Lơ mơ, tội nó nhai xương mày. Mày ở đây với tội tao. Tội tao sẽ tìm cách giúp mày. “Lâm nguy bất cứu mặc anh hùng” mà.

- Nhưng, anh Bình của tao bị thương nặng lắm...

- Ông Bình chỉ huy trưởng à?

Cô Li gật đầu.

- Được rồi. Ông Bình, ông Bảy Lì thuộc phe tội tao. Máy ngày trước tội tao có tìm cách tiếp tế cơm nước, đạn dược cho mấy ổng. Vô đây bàn mưu kế. Đạo này, ở đây Việt gian lu bù, Tây, Ảng lê, Chà Và chóp, Nhật lùn... phục

kích lung tung. Lơ là, sa bầy tức khắc, chết không kịp ngáp.

Cồ Li theo lũ trẻ xóm Lò Heo chui vô đình Tân Lân tối thui, hơi hám. Quanh co, luôn lách giữa các điện thờ một lúc, chúng chui xuống cái hầm tối om, lạnh ngắt. Thằng đầu trọc chăm ngọn đèn dầu mỡ heo bằng cái đĩa. Ngoài một khẩu súng trường Pháp, một khẩu súng trường Nhật, hai trái lựu đạn chày, lựu đạn OF có khóa như trái măng cầu, chúng còn treo mặt nạ đủ hạng người trung, nịnh, hiền, dữ... và một chiếc đầu lân râu bạc.

Một con khỉ từ sau hầm khệnh khạng bước tới trước mặt Cồ Li. Cồ Li vùng đứng dậy thủ thế. Con khỉ nháy lù, đưa tay gỡ chiếc mặt nạ: Trước mặt Cồ Li hiện ra một khuôn mặt bánh đúc, mái tóc bánh bèo, hàm răng sún nhe ra cười. Con gái. Cồ Li cười toét miệng:

- Khỉ cái.

Cô bé nguyệt dài Cồ Li.

- Tôi là khỉ cái còn anh là khỉ đột.

Thằng đầu trọc dấm mạnh vào bụng pho tượng Quan Công mặt đỏ, la lớn:

- Đẹp. Khỉ cái có gì đem ra cho khỉ đột lai

rai rồi tính chuyện cứu nước, cứu ông Bình, ông Bảy Lì.

Con bé sún răng kéo cái mặt khỉ che kín mặt, , khoọc khọc mấy tiếng mới chịu đi.

Thấy Cồ Li nhìn chiếc đầu lân râu bạc một cách thích thú, thằng đầu trọc khoe:

- Tụi tao là lân râu bạc xóm Lò Heo. Khi nào yên giấc, tụi tao sẽ cho mày chiếc đầu lân số dách.

Hai đứa ngoéo tay nhau. Nhất ngôn ký xuất... Nói lời phải giữ lấy lời.

Hai thằng nhỏ nhất ra đi. Lát sau, chúng mang về hai ổ bánh mì nhân thịt heo quay, có vài cọng hành, một tép tỏi. Thằng đầu trọc phân chia đều cho mỗi đứa, kể cả thằng Cồ Li. Từ ngày đánh nhau ở mặt trận Sài Gòn đến nay, Cồ Li mới được ăn lại bánh mì với thịt heo quay.

2018/BC/VV 00001420

Ăn uống xong xuôi, thằng đầu trọc nói:

- Tụi bây ở nhà kiếm cái ăn, canh gác sào huyệt. Tao với thằng Cồ Li đi cứu ông Bình với ông Bảy Lì. Xong là tụi tao về ngay. Tụi bây không được đi tìm. Hứa đi? Nhất ngôn ký xuất...

- Đi vài bước, thằng đầu trọc còn ngoảnh lại dặn tiếp - Nhớ, không ~~đứa nào được phép~~ bước

THƯ VIỆN TỈNH ĐỒNG NAI

XEP ĐỊA PHƯƠNG

qua mặt ông Quan Công. Có cần lắm thì từng đứa chui qua bụng con ngựa Bạch Mã đang trước phía phải đình. Cái tầng hầm này, nghiêm cấm người khác vào. Nội bất xuất, ngoại bất nhập. Không nghiêm mình, đừng trách thằng này không nể tình bạn.

Thằng Cồ Li ngạc nhiên nhìn thằng đầu trọc. Không ngờ, cao lêu đêu, xương xẩu, ghẻ chốc đầy người vậy mà nó chỉ huy nghiêm mình chẳng khác tướng cướp Bảy Lì.

Thế là hai đứa cảm thấy gần gũi nhau, tin tưởng nhau, "Nhất ngôn ký xuất tứ mã nan truy".

CHƯƠNG BA.

Men theo bờ sông qua chợ cá vắng teo, đến dinh Tòa bố. Thằng đầu trọc đi trước, vai phải nhô cao như làm duyên. Nhìn kỹ, Cồ Li thấy một vết sẹo dài, sâu hoắm dọc bả vai đến tận cái cổ đầy dây chần. Nó tên gì? Cồ Li bỗng muốn biết tên nó. Có gì gấp rút, bất ngờ, còn biết tên tuổi nó mà kêu réo chớ. Dấn bước đến sát cái vai lệch nhấp nhô dưới rặng cây điệp, giữa các gốc cây dầu cổ thụ dọc bờ sông, Cồ Li cất tiếng khào khào như tiếng chim rù rì ban đêm gọi bạn: “Chị Trùm, mở cửa chị Trùm!”

Nó quay phắt lại nhanh như chớp, cùi chỏ

phải thúc mạnh vào giữa ngực Cô Li, gót chân phải đã lao vút qua mặt Cô Li: Hự.

- Mà làm cái gì kỳ cục vậy?

- Mà định ám sát tao hả?

- Ám sát mà để ăn cái cục... gì? Mà, cũng võ Bali ngon lành há?

- Võ Bali là võ gì? Tao chưa nghe nói cái thứ võ đó bao giờ?

- Đó là môn phái võ Bảy Lì giữa rừng già Mỹ Lộc, Tân Hòa, Đất Cuốc bên kia sông Đồng Nai. Mà có biết vùng rừng đại ngàn đó không? Bạt ngàn đại thụ, mênh mông hà lán, đi cả năm trời cũng không hết, không biết đường ra...

- Tao chưa tới đó lần nào. Nhưng cũng có nghe nói. Nè, lúc nào, mà dẫn tụi tao lên xứ rừng già đó cho biết, được không? Cái xứ Mã Đà sơn cước anh hùng tận đó.

- Ủa, mà cũng biết “Mã Đà sơn cước anh hùng tận” sao? Mà mà tên gì?

- Đà, Kỳ Đà. Tiá tao sinh ra tao nghe nói ở xứ Mã Đà sơn cước đó. Ăn đất làm gan, ăn than làm phổi. Cái bụng lá mít, cái dít chìa vôi.

- Kỳ Đà à? Tao là Cồ Li, mày biết rồi. Cồ Li với Kỳ Đà cùng loài thú rừng miệt "Mã đà sơn cước anh hùng tận" thôi.

Và Cồ Li chột nghĩ: "Nếu lúc nào ở đây bị bao vây tứ phía, mình sẽ rủ tụi nó mở vòng vây tháo thân lên xứ rừng Mã Đà xây chiến khu như ông Bảy Lì mấy năm trước Cách mạng Tháng Tám vậy. Mình sẽ tìn gặp chú Tám Huỳnh Văn Nghệ chỉ huy trưởng, nộp súng ống, đạn dược chiến lợi phẩm, cả thuốc men nữa. Mình sẽ xin chú cho bọn mình đầu quân vào đội quân anh hùng của chú, đánh nhau đã đời... Chột Cồ Li hỏi Kỳ Đà:

- Nè, nhưng tại sao lại là Kỳ Đà? Cái tên của mày ấy...

- Vậy tên mày tại sao là Cồ Li?

- Cồ Li là nói lái hai tên Kỳ Lô. Kỳ Lô, Cồ Li.

- Vậy mày với tao cùng một họ rồi. Họ Kỳ. Mày là Kỳ Lô. Tao là Kỳ Đà. Toàn dân nghèo khổ xứ rừng, nếu dưới này, họ kêu tụi mình là dân "cắc ké kỳ nhông". Kỳ nhông là ông kỳ đà. Kỳ đà là cha các ké. Các ké là mẹ kỳ nhông. Kỳ nhông là ông kỳ đà. Kỳ đà là cha các ké...

Hai đứa mồ côi nhìn nhau, như cố tìm nét ruột thịt trong hai tấm thân còm cõi, trong hai đôi mắt trong veo, ngây thơ, in bóng dòng sông Đồng Nai mùa nước lên, sôi sục đỏ trời, in bóng hàng cây điệp rực đỏ mùa hoa và những tàn cây dầu cổ thụ dọc đường đi.

Đến ngay cổng dinh Tòa bố tỉnh, Kỳ Đà dừng chân, nhìn soi mói vào bên trong dinh đầy lá dầu, lá sao và bông dầu xoay xoay đầy sân.

- Cồ Li, một tháng trước đây, tao có vô đây. Để làm gì, mày biết không?

Cồ Li ngạc nhiên:

- Mày mà cũng được vô dinh tỉnh trưởng này sao?

- Không phải tao tự ý vô mà vô được. Những ngày ấy, chỗ này đầy mấy ông cách mạng gộc cộng sản gộc, trong đó có ông Bảy Lì của tụi mình.

- Mày vô đó yết kiến Thủ lĩnh quân cách mạng Côlônen tướng cướp Bảy Lì hả? - Cồ Li hỏi giọng ghen tức.

- Không phải. Tao bị bắt. Quân của cha nội Ngô Kỳ An bắt. Các chả nghi tao làm mật thám cho quân Pháp. Đang đánh nhau rầm

râm bên Sài Gòn, Thị Nghè, Cầu Bông... Lúc đó, mày ở đâu? Ở trong bụng mẹ hả?

Nó cười khàn khạch, đưa ngón tay trở đen thui ngoáy mũi.

A, nó có vẻ coi thường mình. Được:

- Tao ấy à? Thứ nhất, tao không chui ra từ bụng mẹ. Mà chui từ đá hàn xứ Mã Đà sơn cước anh hùng tận. Nhớ kỹ nhen. Thứ hai, những ngày đất nước lâm nguy ấy, tụi tao, tức là dân xứ Đồng Nai oai hùng kéo nhau qua Sài Gòn, nhập vào đội quân của Côlônen Bảy Lì, ông Bình đánh nhau với tụi Chà Và chớp, tụi Việt gian phản động, tụi Tây mũi lõ dựa thế tụi Đồng minh của thằng tướng Graxây chó đẻ. Tụi tao đã nhiều lần quần nhau với tụi Tây tại vườn Sở thú Sài Gòn, tại bến cột cờ Thủ Ngũ... Tao đã từng nghe tiếng nói oai hùng của ông Trần Văn Giàu Chủ tịch ủy ban nhân dân Nam bộ... Trong cái đội quân Bình Long Đồng Nai thượng, Đồng Nai hạ của tụi tao kéo đi cứu nguy Sài Gòn, có nhiều "tiểu anh hùng hảo hớn" lắm. Khi nào về xứ đó, tao dẫn tụi bây yết kiến các "tiểu anh hùng Đồng Nai".

- Mày nói vài tên "tiểu anh hùng Đồng Nai" của mày nghe coi?

- Sáu Dê nè. Năm Nghi này, Tám Chó nè, Ba cu đình này...

- Trời, trời, toàn trâu, bò, dê, heo như tội mình. Mệt quá. Chắc cũng quần bao bố tời nhuộm cứt trâu, ngồi đầu cầu thối ống sáo, lất túi, rạch hầu bao như tội mình, hả?

- Toàn dân chặn trâu cắt cỏ. Dít đầy ghẻ, mụn nhọt. Nếu dân nhà giàu như con cháu Tổng Hồng, có thằng nào con nào theo phe cách mạng của ông Bảy Lì, chú Tám Nghệ, ông Bình đâu.

Kỳ Đà gặt gù, suy nghĩ, đưa tay gãi vết sẹo trên bả vai...

Cồ Li chột hỏi:

- Lần đó, mày vô trong sân kia gặp ông Bảy Lì....

- À, lính của Ngô Kỳ An dẫn tao vô tận bậc tam cấp dinh, chỗ kia kia. Tao vùng vẩy dữ, la lớn: "Thả tôi ra? Làm gì như bắt gián điệp vậy?" Thằng lính Đệ tam thúc báng súng vào bả vai tao, chỗ cái theo còn đỏ lôm này nè. Máu tuôn xối xả. Nổi khùng, tao lao vào tên lính Đệ tam sư đoàn, thúc cùi chỏ vào giữa ngực nó. Hự. Hự... Chột mấy tên lính gác phía trên lầu vác súng trường Mútơơng Pháp chạy xuống rầm rầm, tản ra hai bên thành hai hàng

ngay ngắn. Một ông chỉ huy đội mũ đỏ, quai hàm bạnh ra, đầy gân, tay xoay xoay khẩu súng lục, bắn chỉ thiên ba phát, cất giọng ồm ồm:

- Làm loạn hả? Thằng nào con nào dám nổi loạn giữa dinh Tổng chỉ huy quân Cách mạng xứ Đồng Nai thượng, Đồng Nai hạ này. Nói? Trời đất. Đúng là tướng cướp Côlônen Bảy Lì. Không sai. Tao vội vàng đứng nghiêm, báo cáo:

- Dạ thưa anh Bảy chỉ huy trưởng Côlônen Bảy Lì, cháu là Kỳ Đà, muốn được yết kiến cách mạng để báo cái tin quan trọng: Bọn mật thám của thằng tướng Graxây chó đẻ đã trà trộn dân chạy loạn bằng tàu bè, tràn ngập chợ Biên Hòa, ngấp nghé hướng Xuân Lộc, Tân Uyên...

Kỳ Đà hỏi Cô Li:

- Mà biết ổng nói gì không? ổng thét lính mở dây trói cho tao, kéo tao leo lên lầu, quát bảo mấy cô gái lấy nước trà đãi tao đằng hoàng như đãi thượng khách, rồi ngồi nghe tao báo cáo rõ ràng tình hình nguy cấp... Vậy đó.

Cô Li thở dài:

- Trên xứ Mã Đà sơn cước anh hùng tận,

tao cũng yết kiến ổng hai lần. Táo còn được yết kiến chú Tám Huỳnh Văn Nghệ, chỉ huy trưởng Chi đội 10 nửa kia.

Kỳ Đà thêm thông:

- Được rồi. Khi nào kéo quân về cái xứ Mã Đà son cước anh hùng tận ấy, tao sẽ xin yết kiến tướng quân Huỳnh Văn Nghệ. Phải kiếm cái gì làm lễ ra mắt tướng quân mới được. Lèm nhèm, cà ròm, cà lơ thất thiếu như tội mình, tướng quân họ Huỳnh cười cho thúi mặt.

Nhưng khi đi quá dinh Tòa bố chục mét, bỗng dừng thẳng Cổ Li ngơ ngác, bản thân kỳ lạ lắm. Nó nhìn đăm đối dọc bờ tường dãy trường học bên kia đường. Đó là cái trường rất lớn, rất đẹp. Rồi nó bàng hoàng lần đến cổng trường, thì thăm cùng thẳng Kỳ Đà:

- Hai năm trước đây, tao có học ở trường này. Trước đó, tao từ chợ Tân Uyên xuống đây thi. Táo ở nhờ trại lính đằng khu chợ cá, ngày ngày tới đây học. Dân xứ rừng mà học ở đây, quê mùa lắm. Mấy đứa con gái sang trọng con nhà giàu nhìn tao, khịt mũi, nhăn mặt, cười mỉa. Vậy mà tao học khá lắm...

- Thiệt à? Mà được học ở cái trường này sao? Vậy mà có biết ông đốc Vĩnh râu ngạnh râu, bịt khăn xếp, đi giày Gia Định không?

Mày có biết thầy Miên, thầy Đáng, thầy Tam, cô giáo Hằng không?

Cô Li ngậm ngùi, gật đầu như đang cơn mơ:

- Có biết. Chính ông đốc Vĩnh dạy tao. Mà biết không? Các thầy bắt tội tao phải nói chuyện với nhau bằng tiếng Tây, không được xài tiếng Việt. Riết rồi tội tao cũng nói tiếng Tây nhanh như gió. Không thì chết. Có thằng mắc tiểu quá, nhăn nhó lên xin phép thầy bằng tiếng Việt. Thầy làm bộ nghiêng tai, hỏi lại mãi: "Cái gì? Nói cái gì?" khiến thằng nhỏ đái trong quần. Cả lớp cười rần rần, nhất là mấy đứa con gái.

Thằng Kỳ Đà nhón chân nhìn vào các lớp bỏ trống bên trong, tiếc rẻ:

- Đời mày vậy cũng sướng. Được học hành ở đây, biết tiếng Tây, tiếng Nhật.

- Mày đừng buồn. Đánh xong cái giặc Tây này, tội mình lại tới đây tìm xin ông đốc Vĩnh, thầy Vợt, thầy Đáng, thầy Miên vô học thôi. Lo gì.

- Ủ. Tao rất muốn được biết viết, biết đọc tiếng Tây, tiếng Anh. Mà biết không? Mấy tuần nay, đụng đầu tội Tây, tội Anh nhiều lần.

Nó bắn liên thanh, xổ hàng tràng tiếng Tây, tiếng Anh, tao có biết ất giáp gì đâu?

Phố xá, chợ búa chỉ còn lại ăn mày, trẻ cầu bơ, du đãng. Lác đác, một vài tiệm hủ tiếu, bún bò còn lên mở cửa. Trong các ngõ hẻm và dọc bờ sông, gái điếm môi son má phấn cười cợt, lượn lờ, ông ẹo cùng lính Tây, lính Chà Và, Việt gian.

Xuống đến gần Sở nước, hai đứa bị Tây trắng, Tây “mặt gạch” rượt bắt hụt nhiều lần. Cũng may, có thằng Cồ Li biết tiếng Tây, chạy thoát.

Một lần, thằng Cồ Li nổi khùng toan rút chốt lựu đạn. Thằng Kỳ Đà kịp thời cản lại:

- Tụi nó cho tao với mày là đồ con nít. Kệ cha nó. con nít mới cứu được ông Côlônen Bảy Lì, Ông Bình. Mày chọi lựu đạn, coi như tao với mày hết đường lang thang tìm kiếm.

Cồ Li vẫn còn tức:

- Tại mày không nghe được tiếng Tây. Tụi nó bảo hai thằng mình là cướp, là dân An Nam mít!

- Thây kệ cha nó. Nó nói nó nghe.

Đến tối mịt, hai đứa mới mò về đình Tân Lân, chui tuột xuống hầm. Nhai chưa hết chiếc

bánh mì cứng như củi khô, thằng Cồ Li đã ngoẹo đầu ngủ say. Con nhỏ sún răng lấy kim chỉ vá lại chiếc áo bành tô vá hàng chục lỗ, đắp lên người thằng Cồ Li. Mấy đứa nhỏ bó gói thở dài. Chúng bày cách: Ngày mai chia thành nhiều tốp trẻ ăn mày, móc túi lần sang cầu Gành, cầu Rạch Cát, cù lao Phố kiếm tìm. Tìm cho kỳ được. Các ông ấy có bị hy sinh, tội mình cũng phải vác xác về đây cúng điệu.

Đêm hôm đó súng nổ nhiều hơn. Lửa cháy khắp nơi. Chúng bò ra sân đình nấp dưới bụng ngựa trắng Bạch Mã, trèo lên chòm rễ đa um tùm, đu đưa nhìn ngó đầu nguồn, cuối bãi, bên kia sông, không bỏ sót từng đê lục bình trôi lang thang giữa sông, vài chiếc ghe vô chủ trôi lơ dờ giữa dòng. Chúng nghiêng tai lắng nghe tiếng súng, tiếng thét từ miệt núi Châu Thới, dốc chú Hỏa... Thằng Cồ Li thở dài. Tìm không được ông Bình, ông Bảy Lì, nó không biết ăn nói làm sao với ông già chèo đò Long Chánh, chị Hương, chị Loan, ông Sáu Dê...

Có một con thuyền trôi ngang. Thằng Kỳ Đà thò tay lôi vô bờ, nhẩy xuống ghe. Thằng Cồ Li vội nắm lại thuyền, ghì lại:

- Trở lại. Mày qua bên đó, tội nó bắn chết. Mày nhìn cái lái ghe kia thì biết ?

Cô Li nhìn tấm ván lái ghe: Tấm ván đỏ lôm mầu, có nhiều vết đạn. Nó tái xanh, xoè hai bàn tay trước mặt. Hai bàn tay đỏ mầu. Thủy triều đang lên. Chiếc ghe này từ hướng cầu Gành, cù lao Phố trôi tới đây. Lại nhìn hai bàn tay đỏ mầu, nó rung mình nghĩ đến anh Bình, ông Bảy Lì. Nhưng, mọi người đều mầu đỏ. Làm sao phân biệt được mầu này là mầu của ai?

Sáng hôm đó, hai đứa lại ra đi. Thằng Cô Li mặc chiếc áo bành tô rách, thùng thình. Nghe cộm ở túi bên phải, nó thò tay móc ra một gói xôi. Con Sún. Bữa nay mình phải kiếm cho nó một chiếc áo lành, một khúc bánh mì. Con gái mà cái áo của nó rách te tua. Lại lang thang xuống tới gần Sở nước, bỗng thằng Kỳ Đà chụp tay Cô Li giữ lại. Có tiếng vật lộn uỳnh ạch, tiếng người gầm gừ. Trong vườn chuối sát mép sông, hai thằng Tây trắng đang cầm dao, đè gói lên ngực một thanh niên.

- Nó cắt cổ người ta. - Cô Li kêu nhỏ vào tai thằng Kỳ Đà - Mày chạy trước đi. Tao chạy theo sau...

Chưa kịp hiểu gì, thằng Kỳ Đà nghe tiếng cục đá xanh bay đánh bốp vào đầu ai đó trong vườn chuối. Anh thanh niên lập tức vùng dậy

đánh bổ vào đầu thẳng Tây trắng đang cửa lưới dao găm vào cổ anh. Anh nháy bay qua hàng rào xương rồng, lao xuống sông Đồng Nai...

Chiều tối hôm đó, Cồ Li đã tung một trái lựu đạn lên giữa chiếc xe jeep gần Sở nước. Nó định tung một trái nữa lên chiếc xe đi đầu. Nhưng có ai đó đã nhanh tay hơn nó. Làm sao nó và thẳng đầu trọc bạn nó hiểu được: Chính anh Bình của nó và Sáu Dê đã kịp quăng lựu đạn đốt chiếc xe còn lại.

Sau trận đánh đó, Cồ Li càng được lũ trẻ trong đình Tân Lâm, xóm Lò Heo phục lẫn, tôn Cồ Li lên hàng thủ lĩnh, đại ca. Lực lượng tự vệ thành, cán bộ lãnh đạo bí mật của thành phố Biên Hòa liên tiếp nhận được báo cáo về một “Đội thiếu niên cứu quốc bí mật” nào đó, làm ăn rất khá, nhưng không sao tìm ra tung tích chúng. Thỉnh thoảng, trong lúc nguy hiểm, họ được vài đứa trẻ giải vây bằng cách của trẻ con chúng nó. Chúng kêu làng kêu nước, lu loa lao vào chúng để người của họ chạy thoát. Nhiều lần, họ bị giặc bao vây chỗ họ đang họp kín, bỗng có mấy đứa nhỏ rượt đánh nhau, kêu la chí chöhe. Thế là họ giải tán kịp thời.

Một đêm khuya, thẳng Kỳ Đà thao thức

mãi, bảo nhỏ vào tai Cô Li, vẽ bí mật và tự ái: “Tao nghe có một người trẻ tuổi, cỡ tội mình, xuất quỷ nhập thần ở khu chợ Biên Hòa này, khiến bọn Tây khiếp sợ... Người trẻ tuổi này còn giỏi hơn anh hùng thảo khấu Lương Sơn Bạc.... Mà có biết Lương Sơn Bạc không?

Cô Li lắc đầu:

- Có nghe nói qua, đâu bên Tàu xưa... Cỡ như ông tướng cướp Côlônen Bảy Lì là cùng chớ gì? Nè, hay mình tìm cách móc nối với cha nội Lương Sơn Bạc đó đi? Cậu ta tên gì? Hay cũng loại “cắc kè kỳ nhông” như tội mình?

- Nghe nói là Lỗ Mạnh...

- Nếu Lỗ Mạnh đó thì tao có biết. Nhà ở phía bên hông dinh Tòa bố sát hông chợ Biên Hòa. Chẳng lẽ... lúc tao học ở đây, chả cũng có học chung với tao, cũng tên Lỗ Mạnh, Lỗ Trí Thâm gì gì đó...

Thế rồi hai đứa nhìn các bạn trẻ ngủ say, quần áo rách rưới, bụng xẹp lép như ve sầu mùa hè.

Thằng đầu trọc không thích dùng súng, lựu đạn. Nó với thằng Cô Li cãi nhau nhiều trận nảy lửa.

- Đi tay không, dùng mưu mẹo, la lối như

vây được việc hơn. Tụi Tây, Việt gian ít nghi ngờ - Nó bảo Cồ Li thế. - Phần mày, tìm được ông Bình, ông Bảy Li, ông Sáu Dê là mày có thể đông về xứ "Mã Đà sơn cước anh hùng tận" dọc ngang trời đất. Còn tao? Tao đi đâu? Sống chết gì, tụi tao cũng ở đây, hiểu chưa? Mày bảo tao theo mày chứ gì? Còn cái đám em út với nhỏ Sún, đám mồ côi mồ cút, ai nuôi? Hay để cho tụi Tây, Chà Và chớp nuôi?

Thằng Cồ Li gật đầu. Thương bạn, nhưng nó không thể không bắn, không chọi lựu đạn khi giáp mặt với bọn giết người, cướp nước ấy. Nó hứa cùng bạn là sẽ giảm bớt việc hạ sát bọn giặc bằng súng, bằng lựu đạn. Nó than thở cùng nhỏ Sún khi hai đứa ngồi bồi lại cái đầu lân bị chuột khoét:

Hứa vậy thôi. Nhưng hễ gặp mặt cái bọn giặc khỉ đó là tao nổi khùng.

- Tại sao anh ghét Tây dữ vậy?

- Không biết. Nó không phải là mình. Trước Cách mạng thành công, mấy thằng Tây chủ sở cao su, thằng Cônhan có trốn ở làng tao. Làm phách chó, ức hiếp thiên hạ. Cũng vì tụi nó mà chị Hồng Loan của tụi tao phải nhảy xuống sông Đồng Nai tự tử. May mà có chú Từ Khâm với ông nội chèo đò cứu kịp. Nhưng thôi.

Có nói bao nhiêu, mà cũng không hiểu được đâu.

- Cứ nói đi. Sao lại không hiểu? Chỉ những đứa con nhà giàu mới không hiểu.

Thằng Cồ Li ngạc nhiên quá: Nó nhìn trân trân vào mặt nhỏ Sún, như mới gặp nhau lần đầu tiên vậy. Từ hôm gặp nhau tới nay, nó có ngồi chuyện trò cùng nhỏ Sún lần nào đâu! Sáng sớm đã lộn lự đạn, súng lục ra đi tới tối mịt. Về đến chỗ trú là lăn ra ngủ vùi.

Chưa hết: Khoảng nửa đêm, đột ngột một loạt tiếng súng rộ lên phía dinh Tòa bố giáp trường học tỉnh. Cồ Li vùng dậy, quơ lựu đạn, khẩu súng, mò ra bờ sông. Ngang qua đèn Ngũ Hành phía trái đèn Tân Lân, nó húc vào cái đồng lù lù đến khiếp: Nhỏ Sún.

Hoảng tam tinh, nó chồm xuống bế thốc nhỏ Sún vào hầm. Có nước ấm từ vùng ngực nhỏ Sún. Máu. Nó lật đật xé vạt áo rách băng lại vết thương ngang ngực nhỏ Sún. Thằng Kỳ Đà và mấy đứa khác đi đâu hết? Bị phục kích Tây à? Sao không kêu mình cùng đi? Hay sợ mình dùng súng? Nhỏ Sún thều thào vào tai Cồ Li:

- Đưa em xuống hầm. Anh ra trước cổng đình phục sẵn. Thế nào tội Tây cũng mò đến.

Các anh Kỳ Đà, Chó con... đang bám chúng. Hình như đêm nay chúng định tấn công lên chợ Tân Uyên, Xuân Lộc, đánh vào rừng Mã Đà sơn cước của chú Tám Nghệ... Anh Lỗ Mạnh báo tin ấy...

Cô Li bế thốc nhỏ Sún lần theo bậc thang xuống hầm sâu phía hậu điện đình Tân Lâm, xóa dấu máu cẩn thận, mới thả hai trái lựu đạn, một khẩu súng lục, lần theo bờ sông, nằm phục dưới gốc cây đa cổ thụ sát mép nước. Nếu chúng mò đến đây, phải liều chết đánh trước, cứu nhỏ Sún, tính sau... Trong ánh sáng mờ mờ từ mặt sông ánh lên, nó mơ hồ nhìn ngắm mấy ngôi nhà tranh chơi vơi ngoài cồn Gáo giữa sông. Nó chợt nghĩ: Nếu các bạn Kỳ Đà, Chó con chưa về kịp, mình sẽ cống nhỏ Sún lợi ra cồn Gáo kia. Cha chúng cũng không biết. Có biết, cũng chẳng dám mò ra. À, mà cái đình Tân Lâm này thờ ai hả? Trần Thượng Xuyên à? Nhỏ Sún bảo thế. Trần Thượng Xuyên là ai? Là tướng Tàu qua đây tị nạn trào nhà Thanh, khai phá vùng đất này, lập ấp, thành giang sơn Đồng Nai ngày nay. Kỳ thiệt. Tại sao nhỏ Sún lại hiểu kỹ chuyện này?

CHƯƠNG BỐN

Một buổi chiều, Cồ Li và thằng đầu trọc Kỳ Đà nháy mắt làm hiệu, hai đứa lặng lẽ ra đi. Thằng Cồ Li mặc chiếc áo bành tô thùng thình, mặt mũi lấm lem, tay chân đen thui.

Hai đứa lang thang xuống cầu Rạch Cát.

Cách đầu cầu chừng trăm mét, chúng bị lính gác chặn lại bị dồn tại đó có hàng chục trẻ con lang thang như chúng, hai cỗ xe ngựa, bốn, năm cô gái làm tiền.

- Sao họ không cho qua, chị? - Cồ Li hỏi nhỏ một cô gái môi son má phấn, cử chỉ ngượng ngập thế nào ấy. Cô gái nhìn nó, thì thầm:

- Chúng giải Việt Minh qua đây. Nghe

nói có một ông Việt Minh làm lớn lắm... - Cô gái nhìn thẳng mặt nó, tìm điều gì trên mặt nó, nó không sao hiểu được. Tiền? Nó chỉ có cái áo bành tô rách te tua và trái lựu đạn giấu trước bụng. Còn chuyện kia... Nó không biết.

Nó rùng mình lo lắng. Anh Bình, ông Bảy Lì, chú Hai... cũng là Việt Minh thứ bự... Nó nhìn quanh quất tìm một cái gì đó, tay chân ngứa ngáy. Thằng Kỳ Đà nhìn nó nhiều lần, nhăn mặt, lắc đầu, có thể nó ngầm ý nhắc lại lời hứa của nó bên bờ sông Đồng Nai, trước cửa đình Tân Lâm: "Sẽ giảm bớt dùng súng, lựu đạn". Nó giật mình, khi tên lính canh sát chân cầu dùng báng súng thúc nhẹ vào sườn nó. Chỉ đứng im được vài giây ngắn ngủi thôi. Nó nhìn chằm chằm vào ông già đánh xe ngựa và cô gái làm tiền đang run bần bật, tự dưng nhớ rất rõ lời hứa cùng ông già chèo đò miếu Long Chánh: "Lâm nguy bất cứu mặc anh hùng". Nó có cảm giác như ai đó nhìn nó chằm chằm. Hay là hảo hán Lương Sơn Bạc Lô Mạnh cần nó? Nó quay phắt lại. Đúng là cái cậu đầu trọc, vai gấu, đùi ếch, lông mày lười mác, độ mười lăm tuổi, ngồi sau lưng ông già đánh xe ngựa. Lô Mạnh, hảo hán xuất quỷ nhập thần như thằng đầu trọc nói.

Ông già đánh xe ngựa mặt hiền khô, ánh

mắt long lanh, môi dưới trề ra như môi cá mè, hai tay rọ rạc khắp túi quần, dưới thùng xe, chốc chốc lại bốc ra một nắm cỏ tươi nhem nhem, trước mồm con ngựa kim. Hình như ông già có liếc nhìn nó nhiều lần. Cái anh chàng hảo hán Lương Sơn Bạc ngồi phía sau cứ gà gật, như đang say khướt, lát lát lại quẳng xuống dòng sông Đồng Nai một cục đá, khiến dân thương hồ dưới ghe chửi lên um trời: “Đ.m thằng nào con nào ngựa tay ngựa chân quẳng đầu cha nó xuống u đầu tía mày đây này. Có gan, có giỏi thì quẳng vô đầu cha nội lính canh kia một cục đá bằng cái trứng dái coi nào? Hứ, làm phách chó hoai. Đừng có thấy người ta thất thế, mất đất đai nhà cửa, phải chui rúc cái thân tàn ma dại quanh năm suốt tháng dưới sông như hà bá vậy mà khinh thường nghe con?”. Giọng chửi, bài bản chửi sao nghe lạ quá? Thằng Cồ Li huých nhẹ vào vai thằng Kỳ Đà, thì thầm: “Coi chừng, Xích Bích ngộ Châu Lang. Huê dung nhâm Quan mỗ. Tìm đường lánh nạn nơi Vị Thủy. Cắt râu bỏ áo tại Đồng Quan”. Thằng Kỳ Đà cũng gục gặc ra vẻ quá hiểu và quá căng thẳng cái giây phút chờ đợi.

- Tránh ra. Đứng sát lề đường. Xa chân cầu ra nữa. - Máy tên lính áp tải dùng báng súng dạt người xem vào sát đầu cầu, sát mé

sông. Thằng Cồ Li, thằng Kỳ Đà cũng bị báng súng dồn ra tận mép nước. Dưới mặt sông cuộn cuộn, nhiều chiếc thuyền buồm bị vướng vào chân cầu, loay hoay xoay trở mãi, không sao gỡ ra được. Mấy tên lính trên cầu quát tháo, chửi bới ầm ĩ. Dưới sông, mấy tay thanh niên thương hồ bặm trợn, đen nhẻm cũng múa sào, vung dao chửi trả lên đầu cầu: “Không giúp người ta, còn ở đó mà chửi? Bộ tội tôi thích cái nghề giết người của mấy cha lắm sao? Gieo gió cho lắm vô, có ngày gặt bão đó.”

Từ giữa cầu, hơn chục chiến sĩ Vệ quốc đoàn, Quốc gia tự vệ cuộc, cán bộ Việt Minh gộc bị trói quặt, quần áo rách rưới, mặt mũi tím bầm, lê từng bước tiến về phía Cồ Li. Bốn thằng lính đi kèm hai bên và phía sau. Chốc chốc, bọn lính thúc báng súng vào lưng, vào hông họ, giục: “Lẹ lên giùm cái các tía non. Sắp tối rồi.”

Nhiều chiến sĩ trừng trừng nhìn chúng.

Khi đoàn tù đã đến gần. Cồ Li đưa tay bịt miệng, suýt kêu to: “Anh Bình”. Nó kịp đưa cả năm ngón tay vào miệng, khắp người mọc gai, lạnh toát.

Thằng Kỳ Đà đoán biết, đứng sát vào người nó, nắm chặt tay nó, ra ý bảo: “Động

đây là chết". Người nó nóng hầm hập, mồ hôi vã ra như tắm. Nó hít thở mạnh mấy cái liền xem xem trái lựu đạn trước bụng có còn cộm ở đấy không? Nó nhìn thấy khuôn mặt bị đánh bầm của anh Bình. Cùng lúc, nó như trông thấy lại rất rõ toàn cảnh anh Bình, chị Hương, chị Hồng Loan cùng ông già chèo đò bước nhanh giữa chòm cây dầu cổ thụ bên miếu Long Chánh, bông dầu ba cánh rơi xoáy lẫn tăn mặt sông Đồng Nai... Kỳ lạ quá. Nó dụi mắt. Người già bảo đó là cái điềm không hay trước người thân bị nạn. Nó cấu mạnh vào hông nó, vào hông thằng bạn đầu trọc.

Anh Bình nó vẫn bước thẳng lưng, ngực rướn về phía trước. Hai chiến sĩ đi gần anh Bình thường dùng vai, lưng của họ đỡ nhiều cú báng súng của hai thằng Tây trắng đánh vào anh Bình... Lương Sơn Bạc... Lương Sơn Bạc... là thế đấy.

Anh Bình và hai chiến sĩ nhìn người đi đường, nhìn Cô Li và mỉm cười như để an ủi nó: "Đừng sợ, chú em. Ra đi chiến đấu cứu nước, chết sống là chuyện thường. Nhớ bảo lại chị Loan, chị Hương thế nhé..." Cô Li bỗng dưng ứa lệ, vì hình như đôi mắt tím bầm của anh Bình chưa nhận ra nó. Chết như thế, oan ức lắm. Chết tức chết tối...